

Phụ lục V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN IN
HÀNG KHÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5./BC-CPINHK

Hà nội, ngày 28 tháng 01 năm 2026

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
NĂM 2025**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty đại chúng: Công ty cổ phần In Hàng không
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 16 - Phố Hoàng Minh Đạo - Phường Bồ Đề -
Thành phố Hà nội:
- Điện thoại: 024.38272851 - Fax: 0243.8725372 - Email: ihk@aviprint.com.vn
- Vốn Điều lệ: 21.419.280.000 đồng
- Mã chứng khoán: IHK.
- Mô hình quản trị công ty: Công ty đại chúng:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

STT	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	28/NQ-ĐHĐCĐ-CPINHK	27/6/2025	- Thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024, BC tài chính đã kiểm toán năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

			- Thông qua phương án chi trả thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024. - Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị về thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao trong năm 2024. - Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024. - Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2025)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên, TV HĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Phạm Quang Thiệp	Chủ tịch HĐQT	27/6/2025	
2	Lê Xuân Thành	TV HĐQT - TGD	27/6/2025	
3	Lý Đức Tâm	TV HĐQT - P.TGD	27/6/2025	
4	Nguyễn Văn Chính	Thành viên HĐQT	27/6/2025	
5	Nguyễn Thái Linh	Thành viên HĐQT	27/6/2025	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự/	Tỷ lệ tham dự họp/	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Quang Thiệp	8/8	100%	

2	Lê Xuân Thành	8/8	100%	
3	Lý Đức Tâm	4/4	100%	
4	Nguyễn Văn Chính	4/4	100%	
5	Nguyễn Thái Linh	8/8	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban giám đốc và các cán bộ quản lý thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định và các Quy chế, quy định quản lý nội bộ. Hội đồng quản trị đã theo dõi sát sao hoạt động của Ban Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Ban giám đốc và các cán bộ quản lý trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đảm bảo Ban giám đốc luôn bám sát các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị theo đúng định hướng phát triển của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (không có)

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2025

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	15/NQ-HĐQT-CPINHK	22/01/2025	Nghị quyết ban hành Quy chế CBTT	100%
2	16/QĐ-HĐQT-CPINH	22/01/2025	Quyết định ban hành Quy chế CBTT	100%
3	19/NQ -HĐQT-CPINHK	28/02/2025	Nghị quyết phê duyệt quỹ lương năm 2024	100%
4	21/NQ -HĐQT-CPINHK	22/04/2025	Kết quả SXKD Quý 1/2025 và phương hướng Quý 2/2025	100%
5	22/NQ-HĐQT -CPINHK	22/4/2025	Nghị quyết gia hạn ĐHĐCĐ 2025 và TB về ngày đăng ký cc	100%
6	24/NQ-HĐQT-CPINHK	22/5/2025	Công tác chuẩn bị ĐHĐCĐ thường niên 2025	100%
7	27/NQ-HĐQT-CPINHK	20/5/2025	Nghị quyết về phê duyệt hạn mức tín dụng với ngân hàng BIDV	100%

8	28/NQ-ĐHĐCĐ-CPINHK	27/6/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	100%
9	16/NQ-HĐQT-CPINHK	27/6/2025	Nghị quyết bầu CTHĐQT và TGD Công ty	100%
10	17/QĐ - HĐQT-CPINHK	27/6/2025	Quyết định phân công nhiệm vụ cho TGD điều hành	100%
12	18/ QĐ-HĐQT-CPINHK	27/6/2025	Quyết định miễn nhiệm TGD	100%
13	19/ QĐ-HĐQT-CPINHK	27/6/2025	Quyết định bổ nhiệm TGD	100%
14	20/ QĐ-HĐQT-CPINHK	27/6/2025	Quyết định bổ nhiệm P. TGD	100%
15	22/ QĐ-HĐQT-CPINHK	27/6/2025	Quyết định bổ nhiệm KTT	100%
16	16/NQ-HĐQT-CPINHK	27/7/2025	Nghị quyết sáp nhập Phòng Kế hoạch Thị trường	100%
17	26/ QĐ-HĐQT-CPINHK	04/7/2025	Quyết định giao chỉ tiêu kế hoạch 2025 cho Ban điều hành	100%
18	29/NQ-HĐQT-CPINHK	31/10/2025	Kết quả SXKD 9 tháng đầu năm và phương hướng 3 tháng cuối năm 2025	100%
19	30/NQ-HĐQT-CPINHK	17/11/2025	Nghị quyết về việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và TB ngày đăng ký cuối cùng	100%
20	30/NQ-HĐQT-CPINHK	01/12/2025	Nghị quyết về việc bổ sung kinh phí ngoài kế hoạch	100%
21	36/NQ-HĐQT-CPINHK	31/12/2025	Nghị quyết ĐHĐCĐ bằng hình lấy ý kiến CĐ	100%

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2024)

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Phạm Thị Thanh Nhân	Trưởng ban	26/6/2020	Thạc sĩ kinh tế
2	Lê Thị Hải Hà	Thành viên	26/6/2020 (Đã hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025)	Đại học

3	Phạm Thị Thanh Thúy	Thành viên	26/6/2020 (Đã hết nhiệm kỳ ngày 27/6/2025)	Đại học
4	Trần Văn Xê	Thành viên	06/7/2025	Đại học
	Phạm Văn Huyền	Thành viên	06/7/2025	Đại học

2. Cuộc họp của BKS

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Phạm Thị Thanh Nhân	4/4	100%	100%	
2	Trần Văn Xê	2/4	100%	100%	
3	Phạm Văn Huyền	2/4	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện trách nhiệm và quyền hạn của mình, thay mặt các Cổ đông giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua các hoạt động chủ yếu sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị liên quan đến việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- Giám sát việc quản lý điều hành sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tình trạng trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính quý, đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị, trình báo cáo thẩm định báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.
- Tham gia ý kiến về báo cáo tài chính, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong các phiên họp Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát phối hợp với Ban giám đốc trong quá trình triển khai công tác kiểm tra giám sát. Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra giám sát đối với HĐQT và Ban giám đốc để có những biện pháp xử lý kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cho Ban kiểm soát.

Ban giám đốc và các bộ phận phòng chức năng của Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra giám sát khi có yêu cầu.

Trong năm 2025, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông về các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Quang Thiệp	13/4/1977	Thạc sĩ	26/6/2020
2	Ông Lê Xuân Thành	29/12/1971	Cử nhân kinh tế	Tiếp tục tái bổ nhiệm
3	Ông Lý Đức Tâm	28/08/1983	Cử nhân kinh tế	26/7/2025

V. Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Ngô Xuân Giảng	29/10/1973	Cử nhân Luật Kỹ sư kinh tế	Tiếp tục tái bổ nhiệm

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty (Không có)

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Quang Thiệp	058C004730	TVHĐQT - Tổng Giám đốc				13,27	
1.1	Lý Thị Phương	058C123639					11,32	Vợ Ông Phạm Quang Thiệp
1.2	Phạm Thanh Thu							Con gái Ông Phạm Quang Thiệp
1.3	Phạm Trâm Anh							Con gái Ông Phạm Quang Thiệp
1.4	Phạm Quang Đức							Con trai Ông Phạm Quang Thiệp - Con rể
1.5	Phạm Đình Năng							Bố đẻ Ông Phạm Quang Thiệp
1.6	Mai Thị Thắm							Mẹ đẻ Ông Phạm Quang Thiệp

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.7	Phạm Đức Thịnh							Anh trai Ông Phạm Quang Thiệp
1.8	Lý Công Thành							Bố vợ Ông Phạm Quang Thiệp
1.9	Nguyễn Thị Dung							Mẹ Vợ Ông Phạm Quang Thiệp
2	Lê Xuân Thành	058C004685	TV HĐQT - TGD			135.965	6,34	
2.1	Phạm Phương Nga	058C263639				100.000	4,67	Vợ ông Lê Xuân Thành
2.2	Lê Tấn Phát					0	0	Con ruột ông Lê Xuân Thành
2.3	Lê Thành Vinh					0	0	Con ruột ông Lê Xuân Thành
2.4	Lê Duy Khoán					0	0	Bố ruột ông Lê Xuân Thành (Đã mất)
2.5	Nguyễn Thị Hằng					0	0	Mẹ ruột ông Lê Xuân Thành
2.6	Lê Minh Tuấn					0	0	Anh trai ruột ông Lê Xuân Thành

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								Thành (Đã mất)
2.7	Lê Thanh Tùng					0	0	Em ruột ông Lê Xuân Thành
2.8	Phạm Hoài Phương	045C006025.01				100	0,005	Em vợ ông Lê Xuân Thành
2.9	Phạm Phương Nam					1.231	0,05	Em vợ ông Lê Xuân Thành
2.10	Phạm Sơn Hải					0	0	Bố vợ ông Lê Xuân Thành
2.11	Phạm Thị Thu Hòa					0	0	Mẹ vợ ông Lê Xuân Thành
2.12	Lưu Thị Vui					0	0	E dâu ông Lê Xuân Thành
2.13	Công ty CP Phát triển Công nghệ bảo vệ bờ đê ATV Việt Nam							Công ty do Ông Lê Xuân Thành làm chủ tịch HĐQT
3	Ngô Xuân Giảng	058C106898021C000649	Kế toán trưởng			109.603	5,12	
3.1	Lê Thị Minh Hiền	021C737967				0	0	Vợ Ông Ngô Xuân Giảng
3.2	Ngô Lê Chính Nhân					0	0	Con Tra Ông Ngô Xuân

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								Giảng
3.3	Ngô Lê Nam Khánh					0	0	Con Tra Ông Ngô Xuân Giảng
3.4	Ngô Xuân Liễu					0	0	Bố đẻ Ông Ngô Xuân Giảng
3.5	Quách Thị Hòe					0	0	Mẹ đẻ Ông Ngô Xuân Giảng
3.6	Vương Thị Oanh					0	0	Mẹ vợ Ông Ngô Xuân Giảng
3.7	Ngô Thị Hoa					0	0	Chị Gái Ông Ngô Xuân Giảng
4	Nguyễn Văn Chính	058C004733	TV Ban kiểm soát-trưởng phòng KHTT			109.101	5.09 %	
4.1	Nguyễn Văn Điều (Bố đẻ)	Không có	Không có			Không có	Không có	Đã mất
4.2	Vũ Thị Su (Mẹ đẻ)	Không có	Không có			Không có	Không có	Đã mất
4.3	Lê Khắc Tiến (Bố vợ)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.4	Phương Bảo Liên (Mẹ vợ)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.5	Lê Phương Thảo (Vợ)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.6	Nguyễn Thị Lê Anh (Con gái)	Không có	Không có			Không có	Không có	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.7	Nguyễn Đức Việt (Con rể)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.8	Nguyễn Tuấn Anh (Con trai)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.9	Hoàng Thủy Tiên (Con dâu)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.11	Nguyễn Thị Chuyển (Chị ruột)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.12	Nguyễn Thị Động (Chị ruột)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.13	Nguyễn Văn Hiệp (Anh trai)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.14	Nguyễn Thị Nghiệp (Chị gái)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.15	Vũ Văn Thuận (Anh rể)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.16	Đoàn Quang Chấn (Anh rể)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.17	Đặng Thị Vui (Chị dâu)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.18	Vũ Quang Xây (Anh rể)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.19	Lê Song Toàn (Em vợ)							Đã mất
4.20	Lê Phương Bình (Em vợ)	Không có	Không có			Không có	Không có	
5	Nguyễn Thái Linh	033C020429	Thành viên HĐQT			81.345	3,79	
5.1	Trần Phương Mai					0	0	Vợ Ông Nguyễn Thái Linh
5.2	Nguyễn Bảo Long					0	0	Con ruột Ông Nguyễn Thái Linh

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5.3	Nguyễn Trần Phương					0	0	Con ruột Ông Nguyễn Thái Lin
5.4	Nguyễn Thái Minh					0	0	Con ruột Ông Nguyễn Thái Lin
5.5	Đặng Thu Thủy					0	0	Con dâu Ông Nguyễn Thái Lin
5.6	Nguyễn Minh Huy					0	0	Cha ruột Ông Nguyễn Thái Lin
5.7	Lưu Thị Lan					0	0	Mẹ ruột Ông Nguyễn Thái Lin
5.8	Trần Kim Lang					0	0	Cha vợ Ông Nguyễn Thái Lin
5.9	Đỗ Nghi Khanh					0	0	Mẹ vợ Ông Nguyễn Thái Lin
5.10	Công ty TNHH Giấy vi Tính liên Sơn							Công ty do Ông Nguyễn Thái Lin làm TGH
6	Phạm Thị Thanh Nhân	058C004671	Trưởng ban Kiểm soát			20.681	0,96	
6.1	Phạm Xuân Thống					0	0	Bổ đề B: Phạm Th Thanh Nhân

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.2	Vũ Thị Kim Khánh					0	0	Mẹ đẻ B. Phạm Th Thanh Nhân
6.3	Bùi Thị Vân					0	0	Mẹ chồng Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.4	Đinh Thanh Hải					0	0	Chồng B. Phạm Th Thanh Nhân
6.5	Đinh Phạm Hiền Lê					0	0	Con gái Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.6	Đinh Phạm Danh Tùng					0	0	Con trai Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.7	Phạm Thị Thanh Thủy					0	0	Chị gái Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.8	Phạm Xuân Bách					0	0	Em trai Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.9	Nguyễn Minh Hoàn					0	0	Anh rể B. Phạm Th Thanh Nhân
6.10	Phạm Hồ Trúc Anh					0	0	Em dâu Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.11	Đinh Thanh Bình					0	0	Anh trai Chồng B. Phạm Th Thanh Nhân

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.12	Đinh Thị Hải Yến					0	0	Em gái Chồng B Phạm Th Thanh Nhàn
7	Phạm Văn Huyền		TV Ban KS - Giám đốc CNPN			9.756		
7.1	Phạm Văn Đa							Bố đẻ
7.2	Lê Thị Uyên							Mẹ đẻ
7.3	Bùi Hữu Dũng							Bố vợ
7.4	Dương Cẩm Phương							Mẹ vợ
7.5	Bùi Thị Phương Hiền							Vợ
7.6	Phạm Hoàng Minh							Con trai
7.7	Phạm Thái Toàn							Con trai
7.8	Phạm Thị Duyên							Chị ruột
7.9	Phạm Văn Tuyển							Anh ruột
7.10	Phạm Ngọc Thuyền							Em ruột
7.11	Nguyễn Văn Lâm							Anh rể
7.12	Vũ Thị Bình							Chị dâu
7.13	Lê Thị Huyền Trang							Em dâu
8	Bùi Thị Tình	030C04 1221	Thư ký Công ty- Người phụ trách quản trị Công ty			500	0,02	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
8.1	Mai Trung Kiên					0	0	Chồng B Bùi Thị Tĩnh
8.2	Mai Thục Linh					0	0	Con gái Bà Bùi Thị Tĩnh
8.3	Mai Nam Anh					0	0	Con trai Bà Bùi Thị Tĩnh
8.4	Bùi Văn Minh					0	0	Bố đẻ B; Bùi Thị Tĩnh
8.5	Nguyễn Thị Nghĩa					0	0	Mẹ đẻ B Bùi Thị Tĩnh
8.6	Bùi Thanh Dương					0	0	Em trai Bà Bùi Thị Tĩnh
8.7	Đông Thị Thu Hằng					0	0	Em dâu Bà Bùi Thị Tĩnh
8.8	Bùi Thị Thắm					0	0	Em gái B Bùi Thị Tĩnh
8.9	Mai Quý Kết					0	0	Bố Chồng Bà Bùi Thị Tĩnh
8.10	Bùi Thị Lý					0	0	Mẹ Chồng B Bùi Thị Tĩnh
9	Trần Văn Xê		Thành viên BKS			102.652	4.8%	
9.1	Vợ: Nguyễn Thị Minh Chính							
9.2	Trần Văn Phận							Đã mất
9.3	Vương Thị Đính							Đã mất
9.4	Nguyễn Mạnh Khang							Đã mất

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.5	Nguyễn Thị Ly							Đã mất
9.6	Trần Tuấn Sơn		Nhân viên			3877	1.18%	Con trai
9.7	Nguyễn Thị Thu Thủy							Con dâu
9.8	Trần Thùy Dương							Con gái
9.9	Trần Quang Khải							Con rể
9.10	Trần Thị Luận							Chị
9.11	Nguyễn Văn Hán							Đã mất
9.12	Trần Văn Thuyết							Đã mất
9.13	Nguyễn Thị Bửu							Chị dâu
9.14	Trần Văn Quân							Anh
9.15	Nguyễn Thị Sang							Chị dâu
9.16	Trần Thị Liên							Em
9.17	Phạm Văn Hùng							Em rể
9.18	Trần Thị Thê							Em
9.19	Lê Văn Tòng							Em rể
9.20	Trần Thị Thêm							Em
9.21	Nguyễn Văn Chiến							Em rể
10	Lý Đức Tâm	058C233639	TV HĐQT - P. TGD			62.039		
10.1	Phạm Thị Thanh Thúy	058C266399				0	0	Vợ
10.2	Lý Tuệ Minh		Học sinh			0	0	Con gái

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.3	Lý Đức Anh		Học sinh			0	0	Con trai
10.4	Nguyễn Thị Dung		Đã nghỉ hưu			0	0	Mẹ đẻ
10.5	Lý Công Thành		Đã nghỉ hưu			0	0	Bố đẻ
10.6	Phạm Anh Tuấn		Đã nghỉ hưu			0	0	Bố vợ
10.7	Phạm Huyền Trang		Kinh doanh tự do			0	0	Em gái v
10.8	Nguyễn Trọng Huy		Học sinh					Cháu
10.9	Nguyễn Trọng Nam		Cán bộ ngân hàng techcombank			0	0	Em rể
10.10	Vũ Thị Chung		Đã nghỉ hưu			0	0	Mẹ vợ
10.11	Phạm Quang Thiệp	058C004730	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc			284.338		Anh rể
10.12	Lý Thị Phương	058C123639	Cán bộ trung ương hội phụ nữ Việt Nam			242.400		Chị ruột
10.13	Phạm Thanh Thư		Cán bộ trung ương hội phụ nữ Việt Nam			0	0	Cháu
10.14	Phạm Trâm Anh		Sinh viên			0	0	Cháu
10.15	Phạm Quang Đức		Còn nhỏ			0	0	Cháu

(*) Danh sách người có liên quan của người nội bộ theo mục VIII.1 của Báo cáo này.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

(Không có)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT/ Biên bản thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
01	Công ty TNHH Giấy vi tính Liên Sơn	Ông Nguyễn Thái Linh - Thành viên HĐQT đồng thời nắm chức vụ: Tổng giám đốc tại công ty này	0301452923	34 Nguyễn Bình Khiêm - Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh	Năm 2025	Biên bản thông qua tháng 1 năm 2025	Mua hàng hóa: 1.165.327.992 đồng	

Ghi chú/Note: số Giấy NSH*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.

Stt No.	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch/	Ghi chú

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác (không có)

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo).

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên	Số Giấy NSH*,	Địa chỉ trụ sở	Thời điểm	Số Nghị quyết/	Nội dung, số lượng, tổng	Ghi chú
-----	---------------------	------------------	---------------	----------------	-----------	----------------	--------------------------	---------

	nhân	quan với công ty	ngày cấp, nơi cấp	chính/ Địa chỉ liên hệ	giao dịch với công ty	Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT/ Biên bản thông qua	giá trị giao dịch	
01	Công ty TNHH Giấy vi tính Liên Sơn	Ông Nguyễn Thái Linh - Thành viên HĐQT đồng thời nắm chức vụ: Tổng giám đốc tại công ty này	0301452923	34 Nguyễn Binh Khiêm - Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh	Năm 2025	Biên bản thông qua tháng 1 năm 2025	Mua hàng hóa: 1.165.327.992 đồng	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT/ Biên bản thông qua	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
01	Công ty TNHH Giấy vi tính Liên Sơn	Ông Nguyễn Thái Linh - Thành viên HĐQT đồng thời nắm chức vụ: Tổng giám đốc tại công ty này	0301452923	34 Nguyễn Binh Khiêm - Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh	Năm 2025	Biên bản thông qua tháng 1 năm 2025	Mua hàng hóa: 1.165.327.992 đồng	

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2025)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Phạm Quang Thiệp	058C004730	TVHĐQT - Tổng Giám đốc				13,27	
1.1	Lý Thị Phương	058C123639					11,32	Vợ Ông Phạm Quang Thiệp
1.2	Phạm Thanh Thư							Con gái Ông Phạm Quang Thiệp
1.3	Phạm Trâm Anh							Con gái Ông Phạm Quang Thiệp
1.4	Phạm Quang Đức							Con trai Ông Phạm Quang Thiệp - Con rể
1.5	Phạm Đình Năng							Bố đẻ Ông Phạm Quang

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								Thiếp
1.6	Mai Thị Thắm							Mẹ đẻ Ông Phạm Quang Thiệp
1.7	Phạm Đức Thịnh							Anh trai Ông Phạm Quang Thiệp
1.8	Lý Công Thành							Bố vợ Ông Phạm Quang Thiệp
1.9	Nguyễn Thị Dung							Mẹ Vợ Ông Phạm Quang Thiệp
2	Lê Xuân Thành	058C004685	TV HĐQT - TGD			135.965	6,34	
2.1	Phạm Phương Nga	058C263639				100.000	4,67	Vợ ông Lê Xuân Thành
2.2	Lê Tấn Phát					0	0	Con ruột ông Lê Xuân Thành
2.3	Lê Thành Vinh					0	0	Con ruột ông Lê Xuân Thành
2.4	Lê Duy Khoán					0	0	Bố ruột ông Lê Xuân Thành

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								(Đã mất)
2.5	Nguyễn Thị Hằng					0	0	Mẹ ruột ông Lê Xuân Thành
2.6	Lê Minh Tuấn					0	0	Anh trai ruột ông Lê Xuân Thành (Đã mất)
2.7	Lê Thanh Tùng					0	0	Em ruột ông Lê Xuân Thành
2.8	Phạm Hoài Phương	045C006025.01				100	0,005	Em vợ ông Lê Xuân Thành
2.9	Phạm Phương Nam					1.231	0,05	Em vợ ông Lê Xuân Thành
2.10	Phạm Sơn Hải					0	0	Bố vợ ông Lê Xuân Thành
2.11	Phạm Thị Thu Hòa					0	0	Mẹ vợ ông Lê Xuân Thành
2.12	Lưu Thị Vui					0	0	E dâu ông Lê Xuân Thành
2.13	Công ty CP Phát triển Công nghệ bảo vệ bờ đê ATV Việt Nam							Công ty do Ông Lê Xuân Thành làm chủ tịch HĐQT

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Ngô Xuân Giảng	058C106898 021C000649	Kế toán trưởng			109.603	5,12	
3.1	Lê Thị Minh Hiền	021C737967				0	0	Vợ Ông Ngô Xuân Giảng
3.2	Ngô Lê Chính Nhân					0	0	Con Tra Ông Ngô Xuân Giảng
3.3	Ngô Lê Nam Khánh					0	0	Con Tra Ông Ngô Xuân Giảng
3.4	Ngô Xuân Liễu					0	0	Bố đẻ Ông Ngô Xuân Giảng
3.5	Quách Thị Hòe					0	0	Mẹ đẻ Ông Ngô Xuân Giảng
3.6	Vương Thị Oanh					0	0	Mẹ vợ Ông Ngô Xuân Giảng
3.7	Ngô Thị Hoa					0	0	Chị Gái Ông Ngô Xuân Giảng
4	Nguyễn Văn Chính	058C004733	TV Ban kiểm soát-trưởng phòng KHTT			109.101	5.09 %	
4.1	Nguyễn Văn Điều (Bố đẻ)	Không có	Không có			Không có	Không có	Đã mất
4.2	Vũ Thị Su (Mẹ đẻ)	Không có	Không có			Không có	Không có	Đã mất

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.3	Lê Khắc Tiến (Bố vợ)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.4	Phương Bảo Liên (Mẹ vợ)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.5	Lê Phương Thảo (Vợ)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.6	Nguyễn Thị Lê Anh (Con gái)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.7	Nguyễn Đức Việt (Con rể)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.8	Nguyễn Tuấn Anh (Con trai)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.9	Hoàng Thủy Tiên (Con dâu)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.11	Nguyễn Thị Chuyển (Chị ruột)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.12	Nguyễn Thị Động (Chị ruột)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.13	Nguyễn Văn Hiệp (Anh trai)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.14	Nguyễn Thị Nghiệp (Chị gái)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.15	Vũ Văn Thuận (Anh rể)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.16	Đoàn Quang Chấn (Anh rể)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.17	Đặng Thị Vui (Chị dâu)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.18	Vũ Quang Xây (Anh rể)	Không có	Không có			Không có	Không có	
4.19	Lê Song Toàn (Em vợ)							Đã mất
4.20	Lê Phương Bình	Không	Không có			Không	Không	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	(Em vợ)	có				có	g có	
5	Nguyễn Thái Linh	033C020429	Thành viên HĐQT			81.345	3,79	
5.1	Trần Phương Mai					0	0	Vợ Ông Nguyễn Thái Lin
5.2	Nguyễn Bảo Long					0	0	Con ruột Ông Nguyễn Thái Lin
5.3	Nguyễn Trần Phương					0	0	Con ruột Ông Nguyễn Thái Lin
5.4	Nguyễn Thái Minh					0	0	Con ruột Ông Nguyễn Thái Lin
5.5	Đặng Thu Thủy					0	0	Con dâu Ông Nguyễn Thái Lin
5.6	Nguyễn Minh Huy					0	0	Cha ruột Ông Nguyễn Thái Lin
5.7	Lưu Thị Lan					0	0	Mẹ ruột Ông Nguyễn Thái Lin
5.8	Trần Kim Lang					0	0	Cha vợ Ông Nguyễn Thái Lin
5.9	Đỗ Nghi Khanh					0	0	Mẹ vợ Ông Nguyễn Thái Lin
5.10	Công ty TNHH Giấy vi Tính liên							Công ty do Ông

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Sơn							Nguyễn Thái Lin làm TGE
6	Phạm Thị Thanh Nhân	058C004671	Trưởng ban Kiểm soát			20.681	0,96	
6.1	Phạm Xuân Thống					0	0	Bố đẻ B: Phạm Th Thanh Nhân
6.2	Vũ Thị Kim Khánh					0	0	Mẹ đẻ B: Phạm Th Thanh Nhân
6.3	Bùi Thị Vân					0	0	Mẹ chồng Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.4	Đinh Thanh Hải					0	0	Chồng B: Phạm Th Thanh Nhân
6.5	Đinh Phạm Hiền Lê					0	0	Con gái Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.6	Đinh Phạm Danh Tùng					0	0	Con trai Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.7	Phạm Thị Thanh Thủy					0	0	Chị gái Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.8	Phạm Xuân Bách					0	0	Em trai Bà Phạm Thị Thanh Nhân
6.9	Nguyễn Minh Hoàn					0	0	Anh rể B: Phạm Th Thanh

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
								Nhàn
6.10	Phạm Hồ Trúc Anh					0	0	Em dâu Bà Phạm Thị Thanh Nhàn
6.11	Đình Thanh Bình					0	0	Anh trai Chồng B Phạm Th Thanh Nhàn
6.12	Đình Thị Hải Yến					0	0	Em gái Chồng B Phạm Th Thanh Nhàn
7	Phạm Văn Huyền		TV Ban KS - Giám đốc CNPN			9.756		
7.1	Phạm Văn Đa							Bố đẻ
7.2	Lê Thị Uyên							Mẹ đẻ
7.3	Bùi Hữu Dũng							Bố vợ
7.4	Dương Cẩm Phương							Mẹ vợ
7.5	Bùi Thị Phương Hiền							Vợ
7.6	Phạm Hoàng Minh							Con trai
7.7	Phạm Thái Toàn							Con trai
7.8	Phạm Thị Duyên							Chị ruột
7.9	Phạm Văn Tuyển							Anh ruột
7.10	Phạm Ngọc Thuyền							Em ruột
7.11	Nguyễn Văn Lâm							Anh rể

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.12	Vũ Thị Bình							Chị dâu
7.13	Lê Thị Huyền Trang							Em dâu
8	Bùi Thị Tình	030C041221	Thư ký Công ty- Người phụ trách quản trị Công ty			500	0,02	
8.1	Mai Trung Kiên					0	0	Chồng B Bùi Thị Tình
8.2	Mai Thục Linh					0	0	Con gái Bà Bùi Thị Tình
8.3	Mai Nam Anh					0	0	Con trai Bà Bùi Thị Tình
8.4	Bùi Văn Minh					0	0	Bố đẻ B: Bùi Thị Tình
8.5	Nguyễn Thị Nghĩa					0	0	Mẹ đẻ B: Bùi Thị Tình
8.6	Bùi Thanh Dương					0	0	Em trai Bà Bùi Thị Tình
8.7	Đông Thị Thu Hằng					0	0	Em dâu Bà Bùi Thị Tình
8.8	Bùi Thị Thắm					0	0	Em gái B Bùi Thị Tình
8.9	Mai Quý Kết					0	0	Bố Chồng Bà Bùi Thị Tình
8.10	Bùi Thị Lý					0	0	Mẹ Chồng B Bùi Thị Tình

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9	Trần Văn Xê		Thành viên BKS			102.652	4.8%	
9.1	Vợ:Nguyễn Thị Minh Chính							
9.2	Trần Văn Phận							Đã mất
9.3	Vương Thị Đinh							Đã mất
9.4	Nguyễn Mạnh Khang							Đã mất
9.5	Nguyễn Thị Ly							Đã mất
9.6	Trần Tuấn Sơn		Nhân viên			3877	1.18%	Con trai
9.7	Nguyễn Thị Thu Thủy							Con dâu
9.8	Trần Thùy Dương							Con gái
9.9	Trần Quang Khải							Con rể
9.10	Trần Thị Luận							Chị
9.11	Nguyễn Văn Hán							Đã mất
9.12	Trần Văn Thuyết							Đã mất
9.13	Nguyễn Thị Bửu							Chị dâu
9.14	Trần Văn Quân							Anh
9.15	Nguyễn Thị Sang							Chị dâu
9.16	Trần Thị Liên							Em
9.17	Phạm Văn Hùng							Em rể
9.18	Trần Thị Thê							Em
9.19	Lê Văn Tòng							Em rể
9.20	Trần Thị Thêm							Em

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.21	Nguyễn Văn Chiến							Em rể
10	Lý Đức Tâm	058C233639	TV HĐQT - P. TGD			62.039		
10.1	Phạm Thị Thanh Thúy	058C266399				0	0	Vợ
10.2	Lý Tuệ Minh		Học sinh			0	0	Con gái
10.3	Lý Đức Anh		Học sinh			0	0	Con trai
10.4	Nguyễn Thị Dung		Đã nghỉ hưu			0	0	Mẹ đẻ
10.5	Lý Công Thành		Đã nghỉ hưu			0	0	Bố đẻ
10.6	Phạm Anh Tuấn		Đã nghỉ hưu			0	0	Bố vợ
10.7	Phạm Huyền Trang		Kinh doanh tự do			0	0	Em gái v
10.8	Nguyễn Trọng Huy		Học sinh					Cháu
10.9	Nguyễn Trọng Nam		Cán bộ ngân hàng techcombank			0	0	Em rể
10.10	Vũ Thị Chung		Đã nghỉ hưu			0	0	Mẹ vợ
10.11	Phạm Quang Thiệp	058C004730	Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc			284.338		Anh rể
10.12	Lý Thị Phương	058C123639	Cán bộ trung ương hội phụ nữ Việt Nam			242.400		Chị ruột
10.13	Phạm Thanh Thu		Cán bộ trung ương hội phụ nữ Việt Nam			0	0	Cháu

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.14	Phạm Trâm Anh		Sinh viên			0	0	Cháu
10.15	Phạm Quang Đức		Còn nhỏ			0	0	Cháu

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty (Không có)

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác (không có)

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Các TV HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP,

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Phạm Quang Thiệp